

Số: 49B/NQ-ĐHCD/2010

Tp.Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 3 năm 2010

NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2010

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NGÂN HÀNG TMCP VIỆT Á

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 60/QH11 đã được Quốc hội thông qua ngày 29/01/2005;
- Căn cứ Luật các tổ chức tín dụng số 07/1997/QH10 ngày 12/12/1997 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các tổ chức tín dụng số 20/2004/QH11 ngày 15/6/2004;
- Căn cứ Nghị định số 59/2009/NĐ-CP ngày 16/7/2009 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Ngân hàng thương mại;
- Căn cứ Thông tư 06/2010/TT-NHNN ngày 26 tháng 02 năm 2010 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hướng dẫn về tổ chức, quản trị, điều hành, vốn điều lệ, chuyển nhượng cổ phần, bổ sung, sửa đổi giấy phép, điều lệ của ngân hàng thương mại.
- Căn cứ Quyết định số 440/QĐ-NHNN ngày 09/05/2003 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc cấp phép thành lập và hoạt động cho Ngân hàng TMCP Việt Á; Điều lệ của Ngân hàng TMCP Việt Á được Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chấp thuận theo văn bản số 332/CV-CNH, ngày 09/5/2003.
- Căn cứ biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 26/03/2010.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua Báo cáo tổng kết tình hình thực hiện các chỉ tiêu theo Nghị quyết đại hội đồng cổ đông năm 2009 của Hội đồng quản trị.

TT	Nội dung chỉ tiêu	Chỉ tiêu 2009	Thực hiện 2009	Tỉ lệ %
1	Vốn điều lệ hiện hành - Kế hoạch đến 31/12/2009	1.632 tỷ	1.632 tỷ 1.515 tỷ	100% 92,83%
2	Tổng tài sản	15.000 tỷ	15.883 tỷ	105,88%
3	Tổng số dư huy động	11.000 tỷ	10.810 tỷ	98,27%

TT	Nội dung chỉ tiêu	Chỉ tiêu 2009	Thực hiện 2009	Tỉ lệ %
4	Tổng dư nợ cho vay	10.000 tỷ	12.049 tỷ	120,49%
5	Tỷ lệ nợ xấu trên tổng dư nợ	< 2%	1,31%	
6	Tổng thu nhập	1.380 tỷ	1.414 tỷ	102,46%
7	Tổng chi phí	1.110 tỷ	1.140 tỷ	102,70%
8	Lợi nhuận trước thuế	270 tỷ	274 tỷ	101,48%
9	Tỷ lệ cổ tức	12%/năm	12%/năm	100,00%
10	Mạng lưới hoạt động	60 điểm	61 điểm	

Điều 2: Thông qua Kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2010 của Hội đồng quản trị.

1. Phương hướng:

- Thực hiện kế hoạch tăng vốn điều lệ lên 3.000 tỉ đồng.
- Thực hiện tăng trưởng một cách hợp lý, quản trị rủi ro tốt và khả năng sinh lợi cao.
- Tiếp tục tái cấu trúc, xây dựng Ngân hàng Việt Á thành một Ngân hàng hiện đại. Tập trung vào các hoạt động chính của Ngân hàng là tín dụng, thanh toán và sản phẩm dịch vụ ngân hàng.
- Tiếp tục thực hiện định hướng là ngân hàng bán lẻ, mở rộng thị phần qua việc đa dạng hóa sản phẩm dịch vụ, hướng tới tiêu dùng cá nhân, hộ gia đình, doanh nghiệp vừa và nhỏ.
- Tập trung đào tạo nhân sự dài hạn, nâng cao năng lực nhân viên.
- Xây dựng văn hóa doanh nghiệp lành mạnh.
- Nhận diện thương hiệu Ngân hàng Việt Á là một ngân hàng tốt.

2. Chỉ tiêu kế hoạch 2010:

TT	Nội dung chỉ tiêu	Chỉ tiêu 2010	Mức tăng trưởng so với 2009
1	Vốn điều lệ - Kế hoạch đến 31/12/2010	3.000 tỷ	+ 98%
2	Tổng tài sản	23.000 tỷ	+ 45%
3	Tổng số dư huy động	17.975 tỷ	+ 66%
4	Tổng dư nợ cho vay	15.110 tỷ	+ 25%
5	Tỷ lệ nợ xấu trên tổng dư nợ	< 2%	
6	Tổng thu nhập	1.904 tỷ	+ 35%

TT	Nội dung chỉ tiêu	Chỉ tiêu 2010	Mức tăng trưởng so với 2009
7	Tổng chi phí	1.406 tỷ	+23%
8	Lợi nhuận trước thuế	498 tỷ	+ 82 %
9	Tỷ lệ cổ tức	15%/năm	+ 25 %
10	Mạng lưới hoạt động	78 điểm	+ 17 điểm

3. Các chủ trương khác:

- Thành lập Sở giao dịch, Công ty quản lý quỹ, Công ty quản lý nợ và khai thác tài sản, Trung tâm phát hành thẻ quốc tế.
- Đầu tư trang thiết bị công nghệ thông tin để hiện đại hóa hệ thống giao dịch, phát triển thương mại điện tử và dịch vụ ngân hàng; đưa các sản phẩm, dịch vụ tích hợp vào hệ thống công nghệ thông tin để gia tăng tiện ích cho khách hàng và nâng cao nguồn thu dịch vụ cho Ngân hàng.
- Điều hành hoạt động trên cơ sở cân đối nguồn vốn và tuân thủ những quy định về tỷ lệ an toàn trong các mặt hoạt động.
- Tăng cường hoạt động quản trị rủi ro nhằm kiểm soát và hạn chế tối đa những rủi ro có thể xảy ra cho hoạt động ngân hàng để có được sự phát triển bền vững và ổn định.
- Đăng ký giao dịch cổ phiếu ngân hàng trên sàn UPCOM theo quy định của Ủy ban chứng khoán nhà nước.
- Thực hiện việc niêm yết cổ phiếu ngân hàng trên sàn Hose sau khi đã hoàn tất việc tăng vốn điều lệ lên 3.000 tỷ đồng.

Điều 3 : Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về tình hình hoạt động năm 2009 của Ngân hàng TMCP Việt Á và Báo cáo kết quả kiểm toán của Công ty TNHH KPMG.

Điều 4 : Thông qua nội dung tờ trình về phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2009.

1. Tổng thu nhập	:	1.614.207.527.106 đ
2. Tổng chi phí (trước thuế TNDN)	:	1.340.151.126.980 đ
3. Lợi nhuận trước thuế = (I) – (II)	:	274.056.400.126 đ
4. Thuế thu nhập doanh nghiệp	:	64.061.395.245 đ
5. Lợi nhuận sau thuế	:	209.995.004.881 đ
6. Phân phối lợi nhuận	:	
- Trích quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ (5%) = (V) x 5%	:	10.499.750.244 đ
- Trích quỹ dự phòng tài chính (10%) (số dư quỹ này không vượt quá 25 % vốn điều lệ) = [(V)-(1)]x10%	:	19.949.525.464 đ
- Lợi nhuận còn lại sau khi trích quỹ dự phòng tài chính	:	179.545.729.173 đ
- Lợi nhuận còn lại của năm 2008	:	225.374.410 đ
- Tổng lợi nhuận còn lại = (3)+(4)	:	179.771.103.583 đ
- Vốn điều lệ bình quân	:	1.366.850.308.657 đ
- Phân phối cổ tức (tỷ lệ 12%)	:	164.022.037.039 đ
- Thù lao Hội Đồng Quản Trị	:	2.740.564.001 đ

- Trích quỹ (khen thưởng, phúc lợi)	:	10.000.000.000 đ
- Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	:	3.008.502.543 đ

Điều 5 : Thông qua nội dung tờ trình về phát hành cổ phiếu để trả cổ tức đợt 2 năm 2009.

1. Nguồn chi trả cổ tức: lợi nhuận sau thuế năm 2009 chưa phân phối.
2. Tổng số cổ phiếu sử dụng phân phối cổ tức đợt 2 năm 2009: 9.579.317 cp - mệnh giá 10.000 đ/cp tương đương 95,793,170,000 đồng.
3. Tỷ lệ trả cổ tức:
 - Cổ phiếu phát hành từ năm 2008 trở về trước (1.359.834.860.000 đồng) được phân phối theo tỷ lệ 7% (100cp được phân phối 7cp).
 - Cổ phiếu phát hành ngày 11/12/2009 (155.502.050.000 đồng) được phân phối theo tỷ lệ 0,389% (100.000 cp được phân phối 389 cp)
4. Phương pháp làm tròn số: bỏ phần số lẻ thập phân (nếu có).
5. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị triển khai thực hiện phương án phân phối cổ phiếu để trả cổ tức này (thủ tục phát hành, công bố thông tin...) theo quy định của pháp luật, điều lệ Ngân hàng, các quy định của Ngân hàng Nhà nước và Ủy ban chứng khoán Nhà nước về phát hành cổ phiếu.

Điều 6 : Thông qua nội dung tờ trình về kế hoạch đầu tư mua sắm tài sản cố định năm 2010.

Tổng kinh phí đầu tư mua sắm TSCĐ : 309.980.000.000 đồng

Trong đó:

- Mua sắm TSCĐ và trang thiết bị mở rộng mạng lưới : 32.060.000.000 đồng
- Mua sắm TSCĐ cho phát triển mạng lưới : 199.000.000.000 đồng
- Đầu tư, mua sắm thiết bị CNTT, máy ATM ... : 78.920.000.000 đồng

Điều 7 : Thông qua phương án tăng vốn điều lệ năm 2010.

1. Vốn điều lệ đến hiện hành: **1.631.801.830.000** đồng.
2. Vốn điều lệ dự kiến tăng thêm: 1.368.198.170.000 đồng.
 - Số cổ phần phát hành: 136.819.817 cổ phần.
 - Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng/cổ phần.
3. Vốn điều lệ dự kiến sau khi tăng vốn: **3.000.000.000.000** đồng.
4. Chi tiết kế hoạch tăng vốn điều lệ như sau:

Diễn giải	Số tiền (1.000đ)	Ghi chú
1. Phát hành cổ phiếu để phân phối cổ tức năm 2009 cho cổ đông từ nguồn lợi nhuận sau thuế năm 2009 chưa phân phối.	95,793,170	Thực hiện theo điều 5 của Nghị quyết này. Thời điểm thực hiện: ngay sau khi được NHNN cấp phép và UBCKNN có thông báo đã nhận đủ hồ sơ báo cáo phát hành cổ phiếu để trả cổ tức của Ngân hàng (dự kiến quý 2/2010).

Diễn giải	Số tiền (1.000đ)	Ghi chú
2. Phát hành cổ phiếu cho cổ đông cũ	261.088.290	Tỷ lệ phát hành là 16% trên số cổ phần cổ đông đang sở hữu trên vốn điều lệ 1.631.801.830.000 đ. Thời điểm thực hiện: ngay sau khi được NHNN cấp phép và UBCKNN cấp giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu (dự kiến quý 2/2010).
3. Phát hành cổ phiếu cho nhà đầu tư, đối tác trong nước	250.209.910	Thực hiện linh hoạt theo quyết định của HĐQT (chào bán riêng lẻ, đấu giá công khai hoặc bán thẳng trực tiếp...) với giá khởi điểm từ 10.000 đ/cp trở lên. Thời điểm thực hiện: dự kiến quý 2+3/2010.
4. Phát hành CP cho đối tác chiến lược nước ngoài (20%)	600.000.000	Chào bán riêng lẻ 20% trên VDL mới. Thời điểm thực hiện: dự kiến quý 4/2010.
5. Chuyển đổi trái phiếu đến hạn thành cổ phiếu	161.106.800	Thực hiện vào tháng 03/2011
Cộng	1.368.198.170	

5. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT xem xét quyết định:

- Quyết định việc bổ sung, chỉnh sửa, hoàn chỉnh các nội dung của phương án tăng vốn điều lệ năm 2010; quyết định về đối tượng được tham gia mua cổ phần; thời điểm bán cổ phần, giá bán cổ phần, số lượng cổ phần bán cho từng đối tượng cụ thể, v/v...; và ký kết các hợp đồng, văn bản liên quan việc phát hành và bán cổ phần cho các nhà đầu tư, đối tác trong và ngoài nước để tăng vốn điều lệ trong năm 2010 .
- Quyết định việc phân phối số cổ phiếu còn lại, khi hết thời hạn đăng ký và nộp tiền mà các cổ đông không mua hết cho các đối tượng khác với giá tối thiểu từ 10.000 đồng trở lên.
- Trường hợp từng nhóm đối tượng (cổ đông cũ, nhà đầu tư và đối tác trong nước, nhà đầu tư và đối tác nước ngoài...) được chào bán cổ phần nhưng không đăng ký mua hết thì giao cho HĐQT quyết định việc chào bán và phương thức bán số cổ phần còn lại cho các nhà đầu tư và đối tác khác để bảo đảm việc tăng vốn đủ 3.000 tỷ đồng.
- Ủy quyền cho HĐQT quyết định linh hoạt phương thức bán cổ phần, kể cả việc bán chỉ định cho đối tác trong nước (thay cho việc bán đấu giá, chào bán riêng lẻ...) để thực hiện tốt nhất các nội dung phương án phát hành này.
- Giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu.

- Trường hợp hết năm tài chính chưa thực hiện xong hoặc chưa có văn bản chấp thuận việc tăng vốn điều lệ do các cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền chậm xem xét, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT trình các cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền xin gia hạn thời gian thực hiện việc tăng vốn điều lệ.

Điều 8: Thông qua tổng mức thù lao của Hội đồng quản trị và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát.

1. Đại hội Đồng cổ đông chấp thuận tổng mức thù lao của HĐQT bằng 1% (một phần trăm) lợi nhuận trước thuế hàng năm của Ngân hàng. Thời gian áp dụng đến hết nhiệm kỳ của HĐQT hoặc đến khi có quyết định thay đổi của Đại hội Đồng cổ đông.
2. Đại hội Đồng cổ đông thống nhất chi phí hoạt động năm 2010 của Ban Kiểm soát như sau:
 - Lương, thưởng số tiền 1.400.000.000 đồng (thực hiện theo chính sách lương, thưởng của Ngân hàng Việt Á).
 - Công tác phí số tiền 200.000.000 đồng (cước phí điện thoại, tài liệu, chi phí tàu xe, lưu trú khi công tác tại các đơn vị trực thuộc VAB).

Điều 9: Thông qua nội dung sửa đổi Bản Điều lệ của Ngân hàng TMCP Việt Á.

1. Thông qua toàn văn nội dung sửa đổi Bản điều lệ Ngân hàng TMCP Việt Á gồm 9 chương, 94 điều, tổng số 62 trang (không bao gồm mục lục).
2. Đại hội Đồng cổ đông ủy quyền cho ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các thủ tục cần thiết trình Ngân hàng Nhà nước chuẩn y Điều lệ này theo quy định hiện hành (bao gồm cả việc sửa đổi, bổ sung bản Điều lệ theo yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và pháp luật có liên quan) và đăng ký tại các cơ quan hữu quan theo quy định của pháp luật.

Điều 10: Trách nhiệm thực hiện.

Nghị quyết này có giá trị thực hiện kể từ ngày ký.

Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát căn cứ vào tình hình thực tế để tổ chức triển khai thực hiện các nội dung Nghị quyết này.

Thay mặt Đại hội đồng cổ đông
CHỦ TỌA ĐOÀN
(Đã ký)

TỔNG GIÁM ĐỐC

PHÓ CHỦ TỊCH HĐQT

CHỦ TỊCH HĐQT

Phạm Duy Hưng

Trần Quốc Hải

Đỗ Công Chính